**BÁO CÁO**

**CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**-----------------**

**LỜI NÓI ĐẦU**

**Kính thưa quí vị cổ đông!**

Trong suốt thời gian từ cuối năm 2019 và 6 tháng đầu năm 2020, đại dịch COVID -19 đã và đang hoành hành, diễn biến phức tạp khắp nơi trên thế giới, gây hậu quả rất nghiêm trọng. Đến nay dịch vẫn chưa được kiểm soát ở nhiều nước, tác động tiêu cực đối với mọi mặt kinh tế - xã hội toàn cầu. Theo dự báo, kinh tế thế giới sẽ suy thoái, tăng trưởng âm 2,3% trong năm 2020.

Tại Việt Nam, trong thời gian qua Chính phủ và nhân dân đã kiểm soát tốt dịch bệnh, chúng ta đang bước vào giai đoạn vừa phòng chống dịch, vừa tập trung phát triển kinh tế. Tuy nhiên, tác động tiêu cực của đại dịch đã ảnh hưởng đến tất cả các mặt đời sống xã hội, hầu hết các hoạt động SXKD đều bị ngưng trệ, doanh nghiệp, người dân đều gặp rất nhiều khó khăn. Công ty cổ phần LICOGI13 cũng không ngoại lệ, trong thời gian qua, hoạt động SXKD bị gián đoạn, nhiều công trình, dự án tạm ngừng thi công, nhiều giao dịch bị đình trệ. Tuy nhiên với sự nỗ lực và quyết tâm của cả hệ thống, Công ty đã có các giải pháp ứng phó linh hoạt, duy trì hoạt động, tổ chức sản xuất phù hợp với tình hình diễn biến dịch, bảo đảm an toàn và ổn định đời sống cho CBCNV và người lao động.

Đại hội cổ đông thường niên 2020 là kỳ đại hội có ý nghĩa quan trọng, đánh dấu kết thúc nhiệm kỳ thứ ba của Hội đồng quản trị; Năm 2020 cũng là thời điểm then chốt thực hiện các mục tiêu theo định hướng giai đoạn 2015 -2025 của Công ty. Tại Đại hội lần này, HĐQT Công ty trân trọng báo cáo trước toàn thể cổ đông về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019, chương trình, mục tiêu và kế hoạch SXKD năm 2020 của hệ thống; Tổng kết, đánh giá hoạt động của nhiệm kỳ thứ ba và định hướng các mục tiêu tổng quát nhiệm kỳ thứ tư (2020 - 2024) của HĐQT; Đại hội thực hiện nhiệm vụ bầu ra HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới để triển khai các mục tiêu, định hướng mà Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo tới quí vị cổ đông:

**PHẦN THỨ NHẤT**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2019, CHƯƠNG TRÌNH, MỤC TIÊU SXKD NĂM 2020.**

**I. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-LICOGI13-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty:**

**1. Kết quả SXKD:**

- Doanh thu hợp nhất: 2.229 tỷ đồng, đạt 120% kế hoạch năm, tăng 44% so với năm 2018.

- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất 31,887 tỷ đồng, đạt 60,35 % so với kế hoạch năm, trong đó lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ đạt 17,24 tỷ đồng.

- Giá trị đầu tư: 954 tỷ đồng, tăng 1,16 lần so với năm 2018.

**2. Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất đã kiểm toán:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **Số liệu kết thúc năm tài chính** | | |
| **2018** | **2019** | **Tăng/ giảm (lần)** |
| 1 | Doanh thu thuần | *Tỷ đồng* | 1.714,00 | 2.229,00 | 1,3 |
| 2 | Lợi nhuận gộp | *Tỷ đồng* | 117,04 | 187,00 | 1,6 |
|  | *Tỷ lệ lợi nhuận gộp/DT* | *%* | 6,83 | 8,39 |  |
| 3 | Doanh thu tài chính | *Tỷ đồng* | 21,19 | 7,82 | (0,63) |
| 4 | Chi phí tài chính | *Tỷ đồng* | 63,69 | 107,98 | 1,69 |
|  | *Trong đó lãi vay* |  | 63,69 | 107,98 |  |
| 5 | Chi phí bán hàng | *Tỷ đồng* | 2,75 | 1,09 | (0,60) |
| 6 | Chi phí quản lý | *Tỷ đồng* | 44,11 | 53,40 | 1,21 |
|  | *Tỷ lệ chi phí quản lý/DT* | *%* | 2,57 | 2,40 |  |
| 7 | Lợi nhuận trước thuế | *Tỷ đồng* | 37,91 | 31,89 | (0,159) |
| 8 | Lợi nhuận sau thuế | *Tỷ đồng* | 27,39 | 22,95 | (0.162) |
|  | *Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/DT* | *%* | 1,60 | 1,03 |  |

**3. Phương án phân phối lợi nhuận Công ty Mẹ:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Giá trị (đồng) |
| A | Lợi nhuận |  |
|  | Lợi nhuận còn lại sau phân phối cổ tức năm 2018 | 2.859.052.030 |
|  | Lợi nhuận sau thuế Công ty Mẹ năm 2019 | 12.930.774.590 |
|  | Trong đó: Lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ năm 2019 | 17.240.395.237 |
|  | Thuế TNDN | 4.309.620.647 |
|  | Các khoản giảm trừ (thanh tra thuế 2018 theo NĐ 20) | 3.867.749.099 |
|  | Lợi nhuận còn lại (4=1+2-3) | 11.922.077.521 |
| B. | Phân phối lợi nhuận sau thuế |  |
| 1. | Trích lập các quỹ: | 1.293.077.459 |
|  | *- Quỹ Đầu tư phát triển 5%* | *646.538.730* |
|  | *- Quỹ phúc lợi khen thưởng 5%* | *646.538.730* |
| C | Lợi nhuận còn lại năm 2019 sau phân phối: | 10.629.000.062 |

\* Cổ tức 2019: Để tập trung nguồn cho đầu tư các dự án năng lượng, đề nghị không thực hiện chia cổ tức năm 2019.

**4. Kết quả thực hiện các mục tiêu lớn:**

- Hoàn thành công tác xây dựng nhà máy điện mặt trời LIG Quảng Trị, đưa vào vận hành thương mại từ 22/5/2019, vượt tiến độ hơn 1 tháng so với kế hoạch đề ra. Nhà máy vận hành ổn định, sản lượng điện bình quân hàng tháng vượt 5%, doanh thu vượt 6,27% so với công suất thiết kế. Đây là dự án LICOGI 13 hợp tác cùng các nhà đầu tư có năng lực tài chính, có kinh nghiệm trong lĩnh vực NLMT để cùng đầu tư và chia sẻ lợi nhuận.

- Cơ bản hoàn thành công tác bàn giao hai chung cư B1, B1A và bước đầu ghi nhận doanh thu giai đoạn 2 Dự án nhà ở Khu công nghiệp Hòa Khánh (Đà Nẵng); Tiếp tục khởi công 02 tòa nhà ở xã hội (E3, E4) và 01 tòa nhà thương mại (B3) song song với việc ký hợp đồng tín dụng giai đoạn 2 với Ngân hàng Bảo Việt để bảo đảm nguồn vốn thi công.

- Triển khai thi công dự án Thủy điện Sông Nhiệm 3; hoàn thành thủ tục vay vốn tại Ngân hàng BIDV Thanh Xuân, bảo đảm nguồn vốn thực hiện Dự án.

- Tìm kiếm đối tác hợp tác đầu tư thủy điện Nậm Pàn 5. Đang khẩn trương thực hiện các thủ tục cần thiết để sớm triển khai thi công dự án.

- Được UBND tỉnh Bình Phước giao đồng Chủ đầu tư dự án Khu đô thị mới Suối Cam (Đồng Xòa, Bình Phước), Vốn góp của LICOGI13 được ghi nhận tại Công ty CP Phúc An Khang (Công ty thực hiện Dự án hồ Suối Cam) là 35% vốn điều lệ, tương ứng 105 tỷ đồng.

- Hoàn thành cơ bản các hạng mục xây dựng Khu du lịch cao cấp Trà Cổ Quảng ninh; Thực hiện chuyển đổi tài sản với đối tác là Công ty TNHH Trung chính, theo đó chuyển toàn bộ vốn góp tại dự án Suối Cam để sở hữu Khu khách sạn tại dự án Trà Cổ.

- Đã hoàn thành các thủ tục xin bổ sung qui hoạch trình cơ quan Nhà nước phê duyệt đối với 02 dự án điện gió Hướng Hóa 1, Hướng Hóa 2. Đang thực hiện công tác đo gió tại dự án.

**5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:**

Trên cơ sở Tờ trình của Tổng giám đốc, HĐQT đã quyết định lựa chọn **Công ty TNHH kiểm toán TTP** là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 cho LICOGI13 và các Công ty con trong hệ thống.

**6. Thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát:**

Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đã quyết định thông qua mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là **500.000.000đ**, trong năm đã chi trả 500.000.000đ, được hạch toán vào chi phí SXKD.

**II. Chương trình mục tiêu, các chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2020:**

**1. Kế hoạch SXKD năm 2020:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** | **Đơn vị tính** | **Kế hoạch 2020** |
| 1 | Doanh thu hợp nhất | *Triệu đồng* | 2.030.000 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế hợp nhất | *Triệu đồng* | 58.760 |
| 3 | Giá trị đầu tư | *Triệu đồng* | 1.061.000 |
| 4 | Cổ tức 2020 | % | 5 |

**2. Các mục tiêu chính trong năm 2020:**

- Thực hiện thủ tục chuyển giao Chủ đầu tư dự án Điện mặt trời LIG Quảng trị sang Công ty TNHH một thành viên Điện mặt trời LICOGI13 (Công ty do LICOGI13 nắm giữ 100% vốn) quản lý vận hành và thực hiện nghĩa vụ ngân sách theo yêu cầu của tỉnh Quảng trị.

- Trong điều kiện thuận lợi, LICOGI 13 sẽ chuyển nhượng toàn bộ vốn của Công ty TNHH MTV Điện mặt trời LICOGI13 cho đối tác đảm bảo hiệu quả kinh tế sau đầu tư;

- Hoàn thành thủ tục đầu tư 02 Nhà máy điện gió; Thành lập 02 Công ty cổ phần do LICOGI13 chi phối để quản lý, điều hành 2 dự án;

- Hoàn thành thủ tục đầu tư Khu công nghiệp Quán Ngang giai đoạn 2;

- Ký kết Hợp đồng tín dụng và thực hiện giải ngân vốn, khẩn trương thi công dự án thủy điện Sông Nhiệm 3 để bảo đảm phát điện theo kế hoạch;

- Hợp tác với đối tác có tiềm lực tài chính để tháo gỡ các vướng mắc về nguồn vốn nhằm sớm triển khai được dự án Thủy điện Nậm Pàn 5;

- Dự án khu du lịch cao cấp Trà Cổ: Tiêu thụ được 1/3 sản phẩm BĐS (khu biệt thự, shophouse); Hoàn thiện khu khách sạn và hạng mục phụ trợ; Liên kết với đối tác có kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý, kinh doanh khách sạn để sớm đưa khách sạn vào khai thác, chia sẻ lợi nhuận;

- Dự án Nhà ở KCN Hòa Khánh: Hoàn thành công tác bàn giao căn hộ tòa B1, B1A; Thi công và hoàn thiện cơ bản tòa E3, E4. Hoàn thiện và bàn giao tòa thương mại B3, ghi nhận doanh thu trong năm 2020.

- Thực hiện thành công ít nhất một thương vụ M&A.

- Các Công ty con/ liên kết trong hệ thống hoàn thành mục tiêu SXKD năm 2020 đã được Đại hội cổ đông các công ty thông qua.

**3. Giải pháp cơ bản:**

*3.1. Giải pháp về vốn*:

- Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội cổ đông 2020, triển khai thực hiện một cách nhanh chóng phương án tăng vốn để đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn chủ sở hữu cho các Dự án mới.

- Xây dựng phương án phát hành trái phiếu chi tiết phù hợp, lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai huy động vốn thực hiện các dự án đầu tư và bổ sung vốn lưu động.

- Có cách thức hợp tác đa dạng, linh hoạt để thu hút vốn từ các đối tác/ nhà đầu tư dùng làm vốn đối ứng trong các dự án.

* 1. *. Giải pháp về nguồn nhân lực:*

- Phát huy vai trò người đứng đầu tại các Công ty, mỗi người đứng đầu các đơn vị phải nắm rõ và kiên định theo định hướng, bảo đảm vì mục tiêu chung của LICOGI13.

- Có cơ chế khuyến khích, đãi ngộ tốt, tạo ra môi trường làm việc năng động, chủ động cho cán bộ công nhân viên.

3.*3. Giải pháp đối với hoạt động xây lắp:*

- Nâng cao hiệu quả hoạt động xây lắp bằng các phương án tổ chức thực hiện tối ưu đối với từng loại công trình/dự án; xây dựng hệ thống và qui trình quản lý xây lắp đối với một nhà thầu chuyên nghiệp, phát huy mô hình tổng thầu xây lắp cùng với các giải pháp kiểm soát và phòng ngừa rủi ro trước, trong và sau quá trình thực hiện hợp đồng.

*3.4. Giải pháp đối với hoạt động đầu tư:*

Bám sát các quy định, cơ chế chính sách của Chính phủ và các địa phương nơi có dự án đầu tư để công tác đầu tư không trái với pháp luật. Vận dụng linh hoạt, nắm bắt các cơ hội hợp tác, thu hút vốn và các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ và đảm bảo hiệu quả đầu tư.

**PHẦN THỨ HAI**

**TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2015-2019 CỦA HĐQT**

**1. Tổng kết một số chỉ tiêu chính:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chỉ tiêu** | **ĐVT** | **2015** | **2016** | **2017** | **2018** | **2019** |
| 1 | Doanh thu hợp nhất | *Triệu.đ* | 1.301.734 | 862.224 | 1.187.183 | 1.714.269 | 2.228.795 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | *Triệu. đ* | 48.557 | 16.661 | 12.716 | 37.906 | 31.887 |
| 3 | Cổ tức | *%* | 10 | 5 | 0 | 5 | 0 |
| 4 | Tài sản cố định | *Triệu. đ* | 249.153 | 233.818 | 232.096 | 227.983 | 1.202.059 |

**\* Một số chỉ tiêu tăng trưởng:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **ĐVT** | **Năm 2015** | **Năm 2019** | **Tỷ lệ tăng trưởng** |
| 1 | Giá trị Doanh thu hợp nhất (đ) | *Triệu.đ* | 1.301.734 | 2.228.795 | 71,22% |
| 2 | Tổng tài sản (đ) | *Triệu. đ* | 1.420.344 | 4.070.599 | 2,87 lần |
| 3 | Vốn điều lệ Công ty Mẹ (đ) | *Triệu. đ* | 120.000 | 435.980 | 3,63 lần |
| 4 | Qui mô đơn vị thành viên |  | 6 Công ty con,  1 C.ty liên kết | 12 Công ty con  3 C.ty liên kết | 2,3 lần |
| 5 | Thu nhập bình quân C.ty Mẹ | *Trđ/ng/th* | 6,7 | 9,9 | 1,47 lần |

**2. Đánh giá chung:**

**2.1. Những thành tựu đạt được:**

05 năm qua, vượt lên những khó khăn, thách thức, phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất, huy động được sức mạnh của cả hệ thống và sự hỗ trợ, giúp đỡ của các cơ quan, ban, ngành, các đối tác, HĐQT nhiệm kỳ 2015-2019 đã hoàn thành nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao, thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ theo qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty trên tinh thần trách nhiệm, trung thực, dân chủ.

Từ những trăn trở, khát vọng vươn tầm của ban lãnh đạo Công ty, ngay đầu nhiệm kỳ, với sự đoàn kết, đồng lòng và quyết tâm “*nghĩ lớn hơn, làm lớn hơn*” của tập thể lãnh đạo, tinh thần dám nghĩ, dám làm, linh hoạt, sáng tạo, trách nhiệm, hợp tác và hài hòa đã lan tỏa rộng khắp tới từng thành viên trong hệ thống LICOGI13, tạo nên một không khí đầy hứng khởi trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư; khó khăn, thách thức từng bước được hóa giải…Sự tăng trưởng của doanh nghiệp đã tạo ra nhiều sản phẩm mới, việc làm mới, thương hiệu, uy tín, vị thế của LICOGI13 trên thương trường được ghi nhận, nguồn lực được tích lũy và bồi đắp, giá trị doanh nghiệp ngày một nâng lên.

Nhiệm kỳ 2015 - 2019 đã mang đậm dấu ấn của khát vọng, quyết tâm đổi mới của cả hệ thống LICOGI13. Dù thành quả phần lớn còn ở phía trước, nhưng hệ thống LICOGI13 thực sự đã có một bước chuyển quan trọng trong quá trình xây dựng và phát triển của mình. Những kết quả bước đầu và khá toàn diện là đáng trân trọng sẽ tạo thêm niềm tin và động lực cho từng thành viên của cộng đồng LICOGI13 cùng chung sức, chung lòng xây dựng Công ty ngày càng phát triển.

Các kết quả HĐQT đã đạt được thể hiện ở sự tăng trưởng của Công ty trên các mặt: tổ chức sản xuất, mở rộng phạm vi hoạt động, nâng cao giá trị thương hiệu LICOGI13...,cụ thể như sau:

**2.1.1. Thực hiện tốt mục tiêu tổng thể của nhiệm kỳ: Hình thành và xác định rõ ràng 3 trụ cột:** ***xây dựng, bất động sản, công nghiệp và hạ tầng.***

Trong lĩnh vực xây dựng truyền thống ngày càng được bổ sung các năng lực mới để làm chủ hầu hết các công đoạn trong chuỗi giá trị của sản phẩm xây dựng; năng lực cạnh tranh, uy tín thương hiệu được nâng cao, thị phần ngày càng mở rộng; Mục tiêu tổng thầu đã được hiện thực hóa với nhiều công trình, dự án với quy mô lớn.

Trong lĩnh vực bất động sản, các dự án bất động sản với đa dạng về loại hình, quy mô và khu vực thị trường đã được nghiên cứu, làm chủ hoặc hợp tác đã và đang chuẩn bị, thực hiện đầu tư; nhiều sản phẩm của một vài dự án đã hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng. Đây là hướng đi đúng, nhạy bén bước đầu đã đạt được những kết quả khả quan.

Trong lĩnh vực công nghiệp và hạ tầng, ban lãnh đạo Công ty đã chọn lĩnh vực đột phá vào mảng năng lượng tái tạo theo định hướng phát triển năng lượng sạch của Chính phủ. Với nguồn lực khiêm tốn và chưa nhiều kinh nghiệm, trong thời gian không dài nhưng bằng sự linh hoạt và sáng tạo, đã hoàn thành đầu tư Dự án điện mặt trời công suất 49,5MWp vận hành thương mại vượt tiến độ; cùng với đó, 02 dự án thủy điện nhỏ đang chuẩn bị và thực hiện đầu tư, vài dự án năng lượng tái tạo khác và dự án khu công nghiệp đang gấp rút hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư.

Cùng với việc tìm kiếm các dự án có chất lượng, tiến hành thành lập các Công ty dự án và thực hiện đầu tư tài chính vào các Công ty này để điều hành, quản lý dự án.

Các kết quả đạt được cho thấy mục tiêu chuyển dịch mô hình sản xuất kinh doanh sang đầu tư với phương châm “*Nghĩ lớn hơn - Làm lớn hơn*” của LICOGI13 đang đi đúng hướng và đã tạo ra những thành quả bước đầu. Đây là tiền đề để Công ty phát triển bền vững trong tương lai.

**2.1.2.** Mở rộng qui mô sản xuất kinh doanh, tiếp tục giữ đà tăng trưởng đều qua các năm. Theo đó, mở rộng nhiều ngành nghề kinh doanh mới, giá trị doanh thu toàn hệ thống tăng 71,2% trong 5 năm; Bên cạnh đó, mở rộng và phát triển địa bàn đầu tư kinh doanh cũng là bước đột phá của Công ty trong 5 năm qua. Từ một số địa bàn kinh doanh truyền thống, đến nay Công ty đã có các dự án, công trình tại nhiều tỉnh thành trong cả nước, trải dài cả ba miền Bắc, Trung, Nam.

**2.1.3**. Phát triển, mở rộng qui mô toàn hệ thống đồng thời với việc tái cơ cấu các đơn vị thành viên. Thực hiện tái cơ cấu một số đơn vị thành viên làm ăn kém hiệu quả đồng thời hình thành và tạo mới nhiều Công ty con/ liên kết phù hợp với sự phát triển và mở rộng ngành nghề và địa bàn kinh doanh của hệ thống. Đến nay đã có 16 công ty con/ liên kết hoạt động trong các lĩnh vực, ngành nghề đa dạng. Các Công ty con đã phát huy tốt năng lực ngành nghề cốt lõi, khai thác tối đa thế mạnh của đơn vị mình như LICOGI13-FC, LICOGI13 - IMC, Địa ốc xanh Sài Gòn Thuận Phước... đảm bảo nguồn việc và lợi nhuận theo kế hoạch.

Ban lãnh đạo LICOGI13 đã tạo được sự gắn kết chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau giữa Công ty Mẹ - Công ty con, giữa các công ty với nhau trong hệ thống trên cơ sở hài hòa lợi ích, gia tăng năng lực cạnh tranh vì thương hiệu chung LICOGI13.

**2.1.4. Có lộ trình tăng vốn điều lệ phù hợp với qui mô và định hướng phát triển; có cơ chế thu hút vốn từ các nguồn lực bên ngoài linh hoạt và hiệu quả:**

Trong giai đoạn từ 2015 đến 2019 đã thực hiện 3 lần tăng vốn điều lệ, từ 120.000.000.000 đồng lên 435.980.320.000 đồng để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác đấu thầu, thi công và góp vốn đầu tư dự án. Công ty sẽ tiếp tục xây dựng phương án tăng vốn phù hợp với xu hướng phát triển và diễn biến thị trường các năm tiếp theo.

Bên cạnh đó, hình thức thu hút vốn linh hoạt từ đối tác bên ngoài thông qua các thương vụ hợp tác đầu tư, chia sẻ lợi nhuận đã giúp cho nhiều dự án của LICOGI13 được triển khai nhanh và đem lại kết quả khả quan như dự án Nhà máy điện mặt trời LIG Quảng Trị, dự án thủy điện Sông Nhiệm, dự án BĐS tại Trà Cổ…

**2.1.5. Về phát triển thương hiệu**:

Trong nhiệm kỳ qua, bên cạnh việc giữ gìn và phát triển thương hiệu đối với chất lượng các hoạt động xây lắp, dịch vụ, LICOGI13 còn được biết đến trong vai trò là nhà đầu tư các dự án lớn về bất động sản, năng lượng. Uy tín của LICOGI 13 đối với các đối tác, khách hàng, chính quyền địa phương… được bảo đảm. Cùng với đó, các giải pháp cung cấp thông tin ra công chúng có chất lượng và thường xuyên theo định kỳ thông qua website và link với các báo điện tử phổ cập của thị trường tài chính, chứng khoán, xây dựng và bất động sản cũng góp phần gia tăng giá trị LICOGI13 và sự quan tâm của Nhà đầu tư đối với cổ phiếu LIG.

**2.2. Những hạn chế, tồn tại:**

Mặc dù quy mô sản xuất kinh doanh của hệ thống đã tăng trưởng đáng kể sau 5 năm, song tốc độ và chất lượng tăng trưởng mới tập trung ở Công ty Mẹ và số ít Công ty thành viên; một vài Công ty trong lĩnh vực xây dựng có năng lực cạnh tranh chậm được cải thiện, kết quả sản xuất kinh doanh thấp ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách, việc làm và đời sống của người lao động, ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín của Công ty trên thương trường;

Kết quả kinh doanh hợp nhất còn khiêm tốn, lợi nhuận hàng năm chưa đạt được kỳ vọng của Nhà đầu tư; Tính thanh khoản và thị giá của cổ phiếu LIG thấp. Tiềm lực tài chính của doanh nghiệp đã được cải thiện nhưng vẫn còn mỏng so với nhu cầu sản xuất, kinh doanh và đầu tư, khả năng chống chịu các cú sốc từ bên ngoài còn hạn chế.

Những tồn tại, hạn chế từ nhiều năm trước chưa được khắc phục triệt để, cùng với qui mô vốn chủ sở hữu còn khiêm tốn đã ảnh hưởng đến kết quả sản xuất, kinh doanh và đầu tư, làm gia tăng chi phí, suy giảm hiệu quả.

**3. Bài học kinh nghiệm:**

Đánh giá toàn diện về định hướng chiến lược, mục tiêu ngắn hạn và dài hạn, có thể khẳng định rằng Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2019 đã thiết lập, định hướng rõ ràng, phù hợp xu hướng phát triển chung và là lựa chọn đúng đắn. Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, HĐQT đã rút ra những bài học kinh nghiệm quan trọng:

- **Về công tác nhân sự**: Đây là yếu tố then chốt quyết định sự thành công của doanh nghiệp, do đó đổi mới có chất lượng, thiết thực, hiệu quả công tác tổ chức, nhân sự là việc làm cần thiết và thường xuyên. Khi đã lựa chọn được cán bộ có năng lực, có tâm huyết, cần tin tưởng giao phó nhiệm vụ để cán bộ chủ động phát huy khả năng của mình. HĐQT đặt niềm tin vào Tổng giám đốc và tập thể Ban điều hành, tạo động lực để các cán bộ chủ chốt phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Nhờ đó, trong nhiệm kỳ vừa qua, diện mạo Công ty đã khởi sắc bắt đầu từ sự chuyển biến, thay đổi tích cực trong nhận thức, định hướng và hành động. Các thành quả đạt được bước đầu là rất đáng khích lệ.

- **Về xác định mục tiêu**: Yếu tố linh hoạt, nhạy bén trong việc nắm bắt qui luật vận động của thị trường và xu hướng phát triển của xã hội là rất quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp. Trên cơ sở đó xây dựng mục tiêu phù hợp trong từng giai đoạn có vai trò quyết định cho sự thành công của Công ty. Nhiệm kỳ vừa qua, HĐQT và Ban TGĐ đã xác định các mục tiêu, nhiệm vụ khá sát thực với những đánh giá, dự báo trong trung và dài hạn; đề ra được các chỉ tiêu cụ thể, các giải pháp trọng tâm, tổ chức thực hiện một cách quyết liệt, linh hoạt và sáng tạo.

Từ một nhà thầu xây lắp đơn thuần, trong 5 năm qua LICOGI13 đã trở thành nhà đầu tư các dự án bất động sản nghỉ dưỡng, nhà ở xã hội, các dự án năng lượng (thủy điện, điện mặt trời…) ở nhiều địa bàn với qui mô ngày càng lớn, cho thấy tư duy “Nghĩ lớn hơn, làm lớn hơn” là đúng đắn và luôn cần được phát huy trong bối cảnh cạnh tranh và hội nhập sâu rộng như hiện nay.

- **Về thu hút và sử dụng các nguồn lực**: Song song với việc tận dụng, khai thác có hiệu quả nội lực doanh nghiệp, cần có cơ chế hợp tác, phối hợp linh hoạt với các đối tác theo phương châm các bên cùng có lợi để thu hút được các nguồn lực từ bên ngoài cùng đầu tư, phát triển. Thành công của dự án Nhà máy điện mặt trời LIG Quảng Trị đã cho thấy đây là hướng đi đúng đắn và cần tiếp tục phát huy trong nhiệm kỳ tới.

- Kiến tạo và kịp thời thay đổi (nhân sự, tổ chức, định hướng…) là việc làm cần thiết đối với các đơn vị hoạt động không có hiệu quả, không để kéo dài tình trạng trì trệ ở các công ty làm ảnh hưởng đến mục tiêu chung của hệ thống.

- Vai trò dẫn dắt, chỉ đạo, điều phối của Công ty mẹ là rất quan trọng và có ý nghĩa quyết định trong việc gắn kết các Công ty con/ liên kết, phát huy được sức mạnh tập thể, sự đồng thuận để tạo sức mạnh tổng hợp nhằm nâng cao vị thế, vai trò và năng lực của LICOGI13.

**PHẦN THỨ BA:**

**ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU NHIỆM KỲ 2020-2024**

**I. Mục tiêu tổng quát:**

Kế thừa truyền thống xây dựng và phát triển của hệ thống LICOGI13, phát huy các thành quả đã đạt được trong chặng đầu thực hiện định hướng phát triển 10 năm 2015 - 2025, tiếp tục nỗ lực xây dựng cả 3 trụ cột: xây dựng, bất động sản, công nghiệp và hạ tầng phát triển ở tầm cao hơn, vững chắc và hiệu quả hơn.

**II. Một số chỉ tiêu chủ yếu:**

1.1. Tỷ lệ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận: 8 - 10%/năm;

1.2. Qui mô vốn: Tối thiểu 1.000 tỷ đồng vào năm 2025; Có lộ trình tăng vốn điều lệ phù hợp với qui mô phát triển của Công ty;

1.3. Có phương án phát hành trái phiếu để phục vụ đầu tư các dự án mới;

1.4. Duy trì cổ tức hàng năm cho cổ đông không dưới 5%. Phấn đấu đến cuối năm 2025, thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) đạt 2.000 đồng;

1.5. Lĩnh vực xây dựng: Đủ năng lực nhận thầu EPC; Doanh thu xây lắp bình quân 1.800 tỷ đồng/năm;

1.6. Lĩnh vực bất động sản: Doanh thu bất động sản bình quân 200 tỷ đồng/năm; Đầu tư một số dự án BĐS nhà ở, khu nghỉ dưỡng tại Ninh Bình, Thái Bình, Quảng Ninh, Quảng Bình và một số địa phương có tiềm năng.

1.7. Lĩnh vực công nghiệp và hạ tầng: Hoàn thành đầu tư 300 MWp điện từ các dự án năng lượng; Đưa vào khai thác, vận hành tối thiểu 02 nhà máy thủy điện nhỏ, 03 nhà máy năng lượng tái tạo khác, 01 khu công nghiệp.

1.8. Thực hiện các thương vụ M&A mang lại hiệu quả kinh tế;

1.9. Thành lập các Công ty con/ liên kết để quản lý, vận hành các Dự án đầu tư mới.

**III. Giải pháp chiến lược:**

- Nghiên cứu sắp xếp lại hệ thống quản trị xây lắp từ khâu nghiên cứu thị trường, quan hệ khách hàng tiềm năng, đấu thầu, ký kết hợp đồng, thiết kế mô hình tổ chức thực hiện hợp đồng, ... theo hướng chuyên sâu cho 2 loại nguồn vốn và hình thức đầu tư: đầu tư công (bao gồm cả PPP) và đầu tư tư nhân (cả FDI và đầu tư trong nước).

- Hoạch định và tổ chức thực hiện việc nghiên cứu, phát triển lĩnh vực phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của Công ty và xu thế thị trường để khai thác có hiệu quả các bất động sản hiện có, đánh giá và triển khai các dự án tiềm năng trong tương lai, đảm bảo tăng dần tỷ trọng lợi nhuận bất động sản trong cơ cấu lợi nhuận của Công ty.

- Các Công ty trong hệ thống phải có chiến lược đầu tư, phát triển chuyên sâu, nâng cao năng lực cạnh tranh đối với sản phẩm chủ lực bằng các thiết bị, công nghệ đời mới, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, mở rộng các khu vực thị trường trọng điểm mới. Tăng cường trách nhiệm của TGĐ các Công ty con trong việc phát triển thương hiệu và phát huy khả năng liên kết hệ thống.

- Có các phương thức đa dạng, phù hợp trong công tác tuyển dụng, đào tạo, phân công công việc để phát huy hiệu quả nguồn nhân lực; có cơ chế đãi ngộ tốt để thu hút nhân tài.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty con, đồng hành, chia sẻ và phát huy nội lực của từng Công ty để đảm bảo các Công ty đi đúng hướng, hoạt động có hiệu quả và vì mục tiêu phát triển chung của LICOGI13.

- Đổi mới phương thức công bố thông tin, nâng cao chất lượng tin bài, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, hiệu quả cho nhà đầu tư.

- Hội đồng quản trị thay đổi cách thức tư duy và phương thức hoạt động theo hướng chú trọng vào 2 chức năng chủ đạo là tạo lập môi trường hoạt động bên trong doanh nghiệp và hoạch định chiến lược; 3 chức năng còn lại bao gồm quản lý, giám sát và hỗ trợ chuyển hướng sang theo mục tiêu và vì mục tiêu.

**PHẦN THỨ TƯ:**

**PHƯƠNG ÁN**

**PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ**

**I. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC TĂNG VỐN.**

Với mục tiêu được xác định trong giai đoạn hiện nay, Công ty phát triển dựa trên ba trụ cột: xây dựng, bất động sản, công nghiệp và hạ tầng phát triển ở tầm cao hơn, vững chắc và hiệu quả hơn. Các dự án đầu tư của Công ty cũng đã và đang được khẩn trương triển khai. Để hoàn thành các Dự án đầu tư nhằm sớm tạo được doanh thu, lợi nhuận ĐHĐCĐ đã đề ra, đồng thời mở rộng qui mô, phạm vi hoạt động, tiềm lực SXKD, tài chính và thương hiệu cho LICOGI13, cần có nguồn vốn đầu tư cần thiết để thực hiện đối ứng cho các dự án và chủ động hơn trong tổ chức sản xuất kinh doanh, việc tăng vốn điều lệ là cần thiết và cần phải thực hiện trong năm 2020 để triển khai thành công kế hoạch kinh doanh năm 2020 và những năm tiếp theo.

**II. CĂN CỨ PHÁP LÝ LIÊN QUAN.**

*- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;*

*- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 29 tháng 06 năm 2006;*

*- Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 01/07/2011;*

*- Nghị định số 58/2012/NĐ - CP của Chính Phủ ngày 20/07/2012 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;*

*- Nghị định 60/2015/NĐ - CP của Chính Phủ ngày 26/06/2015 về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ - CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;*

*- Thông tư 162/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 26/10/2015 về hướng dẫn chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;*

*- Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần LICOGI 13;*

*- Ttình hình kinh doanh và nhu cầu sử dụng vốn,*

**III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH**.

Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến 213.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng cụ thể như sau:

* Góp vốn vào Công ty CP thủy điện Sông Nhiệm 3: 65.000.000.000 đồng
* Góp vốn vào 02 Công ty Dự án đầu tư điện gió: 95.000.000.000 đồng
* Bổ sung vốn lưu động cho hoạt động SXKD: 53.000.000.000 đồng

**Tổng cộng**:  **213.000.000.000 đồng**

**IV. CÁC PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH (Thực hiện 1 trong 2 phương án chào bán dưới đây):**

**A. PHÁT HÀNH CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU:**

**1. Thông tin chung về đợt phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu:**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Licogi 13

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phần

- Vốn điều lệ hiện tại: 435.980.320.000 đồng

- Số cổ phiếu đang lưu hành: 42.734.124 cổ phần

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 863.908 cổ phần

- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến: 21.367.062 cổ phần

**-** Tổng giá trị cổ phần chào bán tính theo mệnh giá: 213.670.620.000 đồng

- Hình thức chào bán: Tỷ lệ 2 : 1 (*Cứ 01 (một) cổ phiếu được nhận 01 (một) quyền, cứ 02 (hai) quyền được mua 1 (một) cổ phiếu mới*). *Ví dụ: tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông A nắm giữ 100 cổ phiếu sẽ được nhận 100 quyền mua cổ phiếu mới, 100 quyền mua sẽ được mua 100\*1/2 = 50 cổ phiếu mới chào bán.*

- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần

- Đối tượng chào bán: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách.

- Thời gian chào bán dự kiến: Trong năm 2020, sau khi được UBCKNN chấp thuận

- Quyền mua được chuyển nhượng theo giá thỏa thuận và chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần.

- Phương thức làm tròn: Số lượng cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

*Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông A nắm giữ 13 cổ phiếu tương đương 13 quyền mua cổ phiếu mới, 13 quyền mua sẽ được mua (13 x ½) = 6,5 cổ phiếu, làm tròn xuống là 6 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ được mua 6 cổ phiếu mới.*

- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có), cổ phiếu không chào bán hết: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét phân phối số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) do làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu cổ đông hiện hữu từ chối mua cho các đối tượng khác với giá bán 10.000 đồng/cổ phiếu và các điều kiện chào bán khác không thuận lợi hơn so với cổ đông hiện hữu.

*Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông A nắm giữ 13 cổ phiếu tương đương 13 quyền mua cổ phiếu mới, 13 quyền mua sẽ được mua (13 x 1/2 = 6,5 cổ phiếu, làm tròn xuống là 6 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A sẽ được mua 6 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu lẻ thập phân 0,5 sẽ được Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác.*

- Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu không hạn chế chuyển nhượng. Đối với trường hợp số cổ phần mà cổ đông hiện hữu không mua hết được Hội đồng quản trị chào bán cho các đối tượng khác thì số cổ phần này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm theo quy định.

- Dự kiến tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu và phương án xử lý trong trường hợp không đạt được tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu như dự kiến, số lượng cổ phiếu không bán hết:

+ Tỷ lệ chào bán cổ phiếu thành công tối thiểu dự kiến: **150 tỷ đồng.**

+ Trong trường hợp không đạt được tỷ lệ chào bán thành công tối thiếu như dự kiến, số lượng cổ phiếu không bán hết, sẽ ủy quyền cho HĐQT chào bán cho các đối tượng khác theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Hiện nay, Công ty đã có phương án tìm sẵn một số đối tác trong và ngoài nước có khả năng mua toàn bộ số cổ phiếu chào bán không hết trong đợt phát hành tăng vốn lần này để Công ty có đủ nguồn vốn đầu tư như dự kiến.

**2. Đánh giá mức độ pha loãng cổ phần sau phát hành:**

* ***Điều chỉnh giá thị trường:*** Tại ngày giao dịch không hưởng quyền của mỗi giai đoạn phát hành, giá cổ phiếu của Công ty sẽ bị điều chỉnh theo công thức sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | PR(t-1) + (I1\*PR1) |
| Giá thị trường (điều chỉnh) | = |  |
|  |  | (1 + I1) |

*Trong đó:*

* PR(t-1): Giá giao dịch của cổ phiếu tr
* ước ngày giao dịch không hưởng quyền
* PR1 là giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu
* I1: Tỷ lệ vốn tăng do phát hành quyền mua
* ***Pha loãng EPS:***

- Giả sử Công ty sẽ hoàn thành đợt phát hành cổ phần trong năm 2020 (thời điểm 30/11/2020).

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất của Công ty năm 2020 dự kiến là: 58.760.000.000 đồng

- Số lượng cổ phần lưu hành của Công ty tại thời điểm hiện tại là: 42.734.124 cổ phiếu

- Số lượng cổ phần phát hành thêm là: 21.367.062 cổ phiếu

- Số lượng cổ phần lưu hành sau phát hành dự kiến: 64.101.186 cổ phiếu

- Giả sử công ty phát hành hết số lượng cổ phiếu chào bán và không có cổ phiếu lẻ phát sinh phải xử lý. Số lượng cổ phiếu quỹ sau phát hành bằng thời điểm trước phát hành là: 863.908 cổ phiếu.

* *Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân gia quyền trong năm 2020:*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Qbq | = | 42.734.124 \*11 + 64.101.186 \*1 |  | 534.176.550 |  |  |
|  | = |  | = | 44.514.713 cổ phiếu |
| 12 |  | 12 |  |  |

* *EPS Công ty trước phát hành:*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | Lợi nhuận sau thuế HN |  | 58.760.000.000 |  |  |
| EPStph | = |  | = |  | = | 1.375 đ/cổ phiếu |
|  |  | Số lượng cổ phiếu lưu hành trước Phát hành |  | 42.734.124 |  |  |

* *EPS Công ty sau phát hành:*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  | Lợi nhuận sau thuế HN |  | 58.760.000.000 |  |  |
| EPSsph | = |  | = |  | = | 1.320 đ/cổ phiếu |
|  |  | Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân |  | 44.514.713 |  |  |

* **Pha loãng giá trị sổ sách (BV):**

- Giả sử Công ty sẽ hoàn thành đợt phát hành cổ phần trong năm 2020 (thời điểm 30/11/2020).

- Vốn chủ sở hữu trước phát hành dự kiến là: 633.819.509.441 đồng (1) (= vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31.12.2019 là 579.956.176.108 + lợi nhuận dự kiến đến thời điểm 30/11/2020: 58.760.000.000\*11/12 = 53.863.333.333) đồng.

- Vốn chủ sở hữu sau phát hành dự kiến là: 847.490.129.441 đồng (= 633.819.509.441 + 213.670.620.000) đồng (2)

* Giá trị sổ sách cổ phần Công ty trước phát hành:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| BVtph | = | Vốn chủ sở hữu trước phát hành | = | 633.819.509.441 | = | 14.832 đ/cp |
|  |  | Số lượng cổ phần lưu hành trước phát hành |  | 42.734.124 |  |  |

* Giá trị sổ sách cổ phần Công ty sau phát hành:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| BVsph | = | Vốn chủ sở hữu sau phát hành | = | 847.490.129.441 | = | 13.221 đ/cp |
|  |  | Số lượng cổ phần lưu hành sau phát hành |  | 64.101.186 |  |  |

**3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:**

- Triển khai và thực hiện phương án phát hành chi tiết cho từng giai đoạn.

- Xử lý cổ phần lẻ, cổ phiếu cổ đông từ chối mua (nếu có).

- Lựa chọn đối tượng khác để phân phối cổ phần trong trường hợp cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống và cổ phần không bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối mua với điều kiện không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu.

- Thay đổi mức vốn điều lệ trong điều lệ Công ty và Đăng ký kinh doanh theo kết quả phát hành cuối cùng.

- Hoàn tất các thủ tục liên quan đến việc Lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Các vấn đề liên quan cần thiết khác.

**B. PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ**

**1.Quy mô phát hành:**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần LICOGI 13

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

- Vốn điều lệ hiện tại: 435.980.320.000 đồng

- Số cổ phiếu đang lưu hành: 42.734.124 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 863.908 cổ phiếu

- Tổng số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến: 21.300.000 cổ phiếu

**-** Tổng giá trị cổ phiếu phát hành tính theo mệnh giá: 213.000.000.000 đồng

- Thời gian thực hiện phát hành: Năm 2020 sau khi được UBCK Nhà nước chấp thuận.

**2. Các nội dung liên quan tới đợt phát hành**:

***2.1. Đối tượng và phương thức phát hành***:

- Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ

- Đối tượng phát hành: Cho dưới 100 nhà đầu tư chiến lược trong, ngoài nước.

- Tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược:

+ Là các cá nhân, tổ chức trong, ngoài nước;

+ Có năng lực chuyên môn, có khả năng hỗ trợ hiệu quả cho Công ty phát triển.

+ Tiêu chí và danh sách nhà đầu tư chiến lược cụ thể được tham gia mua cổ phần do Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn và quyết định.

***2.2. Giá phát hành***: 10.000 đồng/cổ phiếu.

***2.3. Phương thức phân phối***: Tổ chức phát hành chào bán trực tiếp cho nhà đầu tư chiến lược theo danh sách đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.

***2.4. Khối lượng đặt mua tối thiểu***: Không có.

***2.5. Chuyển nhượng cổ phiếu:***

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành cho đối tác chiến lược của Công ty bị hạn chế chuyển nhượng theo qui định của luật chứng khoán hiện hành.

***2.6. Xử lý cổ phiếu không bán hết (nếu có)***:

Trường hợp kết thúc đợt chào bán, nhà đầu tư chiến lược không mua hết số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chào bán tiếp cho các đối tượng khác với điều kiện không thay đổi và đảm bảo không vượt quá phạm vi của phương thức phát hành riêng lẻ hoặc huỷ bỏ số lượng cổ phiếu không bán hết này.

***2.7. Niêm yết bổ sung***: Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm sẽ được niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo qui định của Pháp luật hiện hành.

***2.8. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị****:*

- Lựa chọn tổ chức tư vấn phát hành (nếu cần)

- Xây dựng tiêu chí lựa chọn và lập danh sách đối tác chiến lược được mua cổ phiếu;

- Xây dựng, triển khai phương án phát hành chi tiết như: thời điểm phát hành, hạn chế chuyển nhượng… và tiến hành các thủ tục cần thiết khác để thực hiện việc phát hành;

- Điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành trong trường hợp cần thiết cho phù hợp với tình hình thực tế, chiến lược đầu tư và định hướng phát triển của Công ty theo đúng qui định của Pháp luật;

- Thực hiện thay đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty, đăng ký kinh doanh tại Sở kế hoạch và Đầu tư và thực hiện các công việc khác có liên quan theo qui định của Pháp luật;

- Hoàn tất các thủ tục liên quan đến việc lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Các vấn đề liên quan cần thiết khác.

**PHẦN THỨ NĂM:**

**PHƯƠNG ÁN**

**PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU**

**I**. **CĂN CỨ PHÁP LÝ:**

*- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;*

*- Luật Chứng khoán số 70/2006/ QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006 và Luật chứng khoán sửa đổi số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;*

*- Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chính Phủ quy đinhj về phát hành trái phiếu doanh nghiệp;*

*- Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần LICOGI 13.*

**II**. **CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN TỚI ĐỢT** **PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU:**

1. Hình thức trái phiếu: Ghi sổ.
2. Tổng khối lượng phát hành: Tối đa 10.000.000 (Mười triệu) Trái phiếu.
3. Mệnh giá trái phiếu: 100.000 (một trăm nghìn) đồng/trái phiếu.
4. Tổng giá trị phát hành dự kiến: Tối đa 1.000.000.000.000 (Một nghìn tỷ) đồng.
5. Giá phát hành: 100% mệnh giá.
6. Đồng tiền phát hành: VNĐ.
7. Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ và/hoặc phát hành ra công chúng.
8. Đối tượng phát hành: Phát hành cho nhà đầu tư tổ chức và cá nhân.
9. Kỳ hạn trái phiếu: 2 - 5 năm.
10. Lãi suất trái phiếu: Phù hợp với lãi suất thị trường tại thời điểm phát hành.
11. Mục đích phát hành:

* Bổ sung tăng quy mô vốn cho các hoạt động kinh doanh của Công ty.
* Hợp tác kinh doanh và triển khai thực hiện các dự án đầu tư của Công ty.

1. Thời điểm phát hành: Trong năm 2020.
2. Triển khai thực hiện: Phương án phát hành trái phiếu sẽ được xây dựng căn cứ vào thị trường và tình hình thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty.

14.Ủy quyền choHĐQT: Quyết định phương án phát hành trái phiếu chi tiết, bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề sau: Phương thức phát hành; Thời điểm phát hành; Lãi suất trái phiếu; Kỳ hạn trái phiếu; Phương thức thánh toán gốc, lãi trái phiếu; Lựa chọn đơn vị tư vấn và đại lý phát hành, lưu ký, thanh toán; Phương án sử dụng vốn chi tiết từ đợt phát hành; Việc dùng tài sản của Công ty hoặc tài sản của bên thứ 3 để làm tài sản bảo đảm cho trái phiếu (nếu có); Triển khai các thủ tục cần thiết để thực hiện đợt phát hành thành công.

***Thưa các Quí vị cổ đông!***

Trên đây là Báo cáo Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2019, chương trình mục tiêu SXKD và đầu tư năm 2020; Đánh giá tổng kết nhiệm kỳ thứ ba (2015-2019) và phương hướng mục tiêu nhiệm kỳ thứ tư (2020-2024) của HĐQT Công ty cổ phần LICOGI 13, các Phương án tăng vốn điều lệ, phương án phát hành trái phiếu, kính đề nghị các quí vị cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn và kính chúc các Quí vị cổ đông nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | | **TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  **CHỦ TỊCH**  **Bùi Đình Sơn** | |
|  | |  | |